TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - ĐỒNG THÁP** Số: 13/2026/QĐCNTTLH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Tháp, ngày 30 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Dương Văn H và chị Nguyễn Thị Minh H như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Văn H và chị Nguyễn Thị Minh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Dương Thị Ngọc H, sinh ngày 12/5/2019 và Dương Thị Thiên H, sinh ngày 03/10/2023 cho chị Nguyễn Thị Minh H trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Dương Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Dương Thị Ngọc H và cháu Dương Thị Thiên H mỗi tháng 1.500.000đồng/cháu (3.000.000đồng/02cháu). Thực hiện việc cấp dưỡng lần đầu tiên vào ngày 10/02/2026 cho đến khi cháu H và cháu H đủ 18 tuổi và lao động được.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Minh H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Dương Văn H chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì còn phải chịu thêm tiền lãi trên số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Anh Dương Văn H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 06 tháng 01 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Dương Văn H và chị Nguyễn Thị Minh H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 01 năm 2026 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu:

1.Anh **Dương Văn H**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp H, xã H, tỉnh Đồng Tháp.

2.Chị **Nguyễn Thị Minh H**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp H, xã H, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Văn H và chị Nguyễn Thị Minh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Dương Thị Ngọc H, sinh ngày 12/5/2019 và Dương Thị Thiên H, sinh ngày 03/10/2023 cho chị Nguyễn Thị Minh H trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Dương Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Dương Thị Ngọc H và cháu Dương Thị Thiên H mỗi tháng 1.500.000đồng/cháu (3.000.000đồng/02cháu). Thực hiện việc cấp dưỡng lần đầu tiên vào ngày 10/02/2026 cho đến khi cháu H và cháu H đủ 18 tuổi và lao động được.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Minh H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Dương Văn H chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì còn phải chịu thêm tiền lãi trên số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Anh Dương Văn H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi

hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Khu vực 5 – Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- UBND đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị Diễm